

PHÒNG KHÁM ĐA KHOA  
NHÂN TÂM

Số: 51.2026/CV-PKNT

V/v giám nhân sự tại Phòng khám Đa  
khoa Nhân Tâm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

P.Điện Bàn Đông, ngày 05 tháng 09 năm 2026

Kính gửi: - Sở Y tế thành phố Đà Nẵng  
- Phòng Nghiệp vụ Y sở Y tế thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 01368/ĐNA-GPHĐ cấp ngày 30/09/2025 của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023. Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.

Nay Phòng khám đa khoa Nhân Tâm kính gửi Sở Y tế thành phố Đà Nẵng danh sách giám nhân sự tại Phòng khám như sau:

| STT | Họ và tên            | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|----------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| I   | Giám người hành nghề |                                               |                               |                                                                         |                                     |                                                                                       |                      |
| 1   | Trần Hưng Thịnh      | 009472/QNA-CCHN                               | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa | 06h00 đến 19h00<br>Từ T2 đến CN                                         | Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh nội khoa | Không                                                                                 | Giám từ 02/09/2026   |

Phòng khám đa khoa Nhân Tâm kính báo cáo Sở Y tế thành phố Đà Nẵng để theo dõi./.

**Nơi gửi:**

- Như trên;
- Lưu VT

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 09 năm 2026.

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ  
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**



**VÔ NHƯ KHÁNH**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **PHÒNG KHÁM ĐA KHOA NHÂN TÂM**
2. Địa chỉ: Số 892 đường Trần Thủ Độ, khối phố Cổ An Tây, phường Điện Bàn Đông, thành phố Đà Nẵng
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 06 giờ 00 - 19 giờ 00 từ thứ hai đến chủ nhật
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên         | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                            | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                       | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|-------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Võ Như khánh      | 000560/QNA-GPHN                               | Bác sỹ chuyên khoa Nội khoa, Siêu âm tổng quát, Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch, Gây mê hồi sức, Điện tâm đồ | 06h00 đến 19h00<br>Từ T2 đến CN                                         | Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, Phụ trách phòng khám nội | không                                                                                 |                      |
| 2   | Trần Hồ Yến Trang | 004817/QNA-CCHN                               | Bác sỹ Đa khoa - Sản phụ khoa                                                                                | 06h00 đến 19h00<br>Từ T2 đến CN                                         | Phụ trách phòng khám sản                                             | Không                                                                                 |                      |
| 3   | Lê Văn Thắng      | 004665/QNA-CCHN                               | Bác sỹ YHCT-PHCN                                                                                             | 06h00 đến 19h00<br>Từ T2 đến CN                                         | Phụ trách phòng khám YHCT-PHCN                                       | Không                                                                                 |                      |

| STT | Họ và tên           | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 4   | Nguyễn Hùng         | 000372/GL-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Sản phụ khoa; Siêu âm tổng quát                                | 06h00 đến 19h00<br>Từ T2 đến CN                                         | Bác sỹ Ngoại khoa, Phụ trách phòng khám ngoại                    | Không                                                                                 |                      |
| 5   | Trần Bảo Hân        | 009089/QNA-CCHN                               | Bác sỹ YHCT                                                                                            | 06h00 đến 19h00<br>Từ T2 đến CN                                         | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh YHCT                                 | Không                                                                                 |                      |
| 6   | Hồ Quang Quý        | 004500/QNA-CCHN                               | Kỹ thuật viên Hình ảnh Y học                                                                           | 06h00 đến 19h00<br>Từ T2 đến CN                                         | Cử nhân Kỹ Thuật hình ảnh Y học (Phụ trách bộ phận cận lâm sàng) | Không                                                                                 |                      |
| 7   | Phạm Thị Thúy An    | 000436/QNA-GPHN                               | Y học cổ truyền                                                                                        | 06h00 đến 19h00<br>Từ T2 đến CN                                         | Y sĩ YHCT                                                        | Không                                                                                 |                      |
| 8   | Lê Văn Vinh         | 0003132/QNA-CCHN                              | Xét nghiệm Y Học                                                                                       | 06h00 đến 19h00<br>Từ T2 đến CN                                         | Kỹ Thuật viên                                                    | Không                                                                                 |                      |
| 9   | Trần Thị Thanh Uyên | 2695-KT-CCHN                                  | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                               | 06h00 đến 19h00<br>Từ T2 đến CN                                         | Kỹ Thuật viên                                                    | Không                                                                                 |                      |
| 10  | Trần Thị Hạnh       | 007898/QNA-CCHN                               | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, | 06h00 đến 19h00<br>Từ T2 đến CN                                         | Điều dưỡng                                                       | Không                                                                                 |                      |

| STT | Họ và tên            | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|----------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                      |                                               | tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                                                                        |                                                                         |                                |                                                                                       |                      |
| 11  | Lê Thị Vân           | 009496/QNA-CCHN                               | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 06h00 đến 19h00<br>Từ T2 đến CN                                         | Điều dưỡng                     | Không                                                                                 |                      |
| 12  | Phan Thị Bích Phượng | 009179/QNA-CCHN                               | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 06h00 đến 19h00<br>Từ T2 đến CN                                         | Điều dưỡng                     | Không                                                                                 |                      |
| 13  | Trần Thị Lệ Xuân     | 007637/ĐNA-CCHN                               | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 06h00 đến 19h00<br>Từ T2 đến CN                                         | Điều dưỡng                     | Không                                                                                 |                      |

| STT | Họ và tên             | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                         | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|-----------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 14  | Nguyễn Ngọc Huy       | 006270/QNA-CCHN                               | Kỹ thuật hình ảnh y học                   | 06h00 đến 19h00<br>Từ T2 đến CN                                         | Trung cấp Kỹ Thuật hình ảnh Y học                 | Không                                                                                 |                      |
| 15  | Nguyễn Thị Ánh Nguyên | 000712/ĐNA-GPHN                               | Y học cổ truyền                           | 06h00 đến 19h00<br>Từ T2 đến CN                                         | Y sĩ YHCT                                         | Không                                                                                 |                      |
| 16  | Hà Phước Sáng         | 001608/QNA-CCHN                               | Y học cổ truyền                           | 06h00 đến 19h00<br>Từ T2 đến CN                                         | Y sĩ                                              | Không                                                                                 |                      |
| 17  | Nguyễn Tấn Hùng       | 001060/ĐNA-GPHN                               | Y học cổ truyền                           | 06h00 đến 19h00<br>Từ T2 đến CN                                         | Y sĩ YHCT                                         | Không                                                                                 |                      |
| 18  | Nguyễn Thị Tú Trinh   | 000891/ĐNA-GPHN                               | Y học cổ truyền                           | 06h00 đến 19h00<br>Từ T2 đến CN                                         | Y sỹ YHCT                                         | Không                                                                                 |                      |
| 19  | Lê Hiền Nhân          | 004740/QNA-CCHN                               | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền | 06h00 đến 19h00<br>Từ T2 đến CN                                         | Y sĩ y học cổ truyền                              | Không                                                                                 |                      |
| 22  | Nguyễn Văn Tĩnh       | 008168/QNA-GPHN                               | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền | 06h00 đến 19h00<br>Từ T2 đến CN                                         | Y sĩ YHCT                                         | Không                                                                                 |                      |
| 21  | Lê Thị Hồng Ngọc      | 001654/ĐNA-GPHN                               | Phục hồi chức năng                        | 06h00 đến 19h00<br>Từ T2 đến CN                                         | Kỹ thuật y Phục hồi chức năng                     | Không                                                                                 |                      |
| 22  | Lê Thị Thuý Trang     | 000201/KT-GPHN                                | Xét nghiệm Y học                          | 06h00 đến 19h00<br>Từ T2 đến CN                                         | Cử nhân Kỹ thuật y (Phụ trách bộ phận Xét nghiệm) | Không                                                                                 |                      |
| 23  | Nguyễn Thị Nha        | 000906/QNA-CCHN                               | Bác sỹ Nhi Khoa                           | 06h00 đến 19h00 Từ T2 đến CN                                            | Phụ trách phòng khám Nhi                          | Không                                                                                 |                      |

| STT | Họ và tên         | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|-------------------|-----------------------------------------------|-------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 24  | Nguyễn Thuỳ Trang | 001235/LĐ-GPHN                                | Y học cổ truyền   | 06h00 đến 19h00<br>Từ T2 đến CN                                         | Bác sĩ                         | Không                                                                                 |                      |

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 09 năm 2026.



**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ  
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

**Võ Như Khánh**

